

Số: 15/2026/QĐCNTTLH

Nghệ An, ngày 25 tháng 02 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;
Căn cứ vào điều 55, 57, 58, 81, 82 và Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình;
Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của
anh Vi Đức C và chị Hoàng Thị T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 12 tháng 12 năm 2025 về việc yêu cầu ly hôn của
anh Vi Đức Cường.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 2 năm 2026 về thuận tình
ly hôn và thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

Người khởi kiện: Anh Vi Đức C, sinh năm 1993

Người bị kiện: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1992.

Đều trú tại: Làng C, xã N, tỉnh Nghệ An;

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên
chuyển sang Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được
ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm 2026 có đủ
các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa
giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 09 tháng 02 năm
2026, cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Vi Đức
C và chị Hoàng Thị T.

- **Về nuôi con chung:** Anh C, chị T có 02 con chung là Vi Đức C, sinh ngày
28/5/2018 và Vi Nhật H, sinh ngày 17/9/2021. Anh C và chị T thống nhất giao 02
con chung cho anh C trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục cho
đến khi các con chung đủ 18 tuổi, trưởng thành.

Chị T thỏa thuận cấp dưỡng nuôi con chung cùng anh Vi Đức C (Đối với
cháu Vi Nhật H) mỗi tháng với số tiền là 2.000.000đ (Hai triệu đồng). Thời gian
cấp dưỡng bắt đầu từ tháng 02 năm 2026 cho đến khi con chung Vi Nhật H đủ 18
tuổi trưởng thành.

Chị T có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung, không ai được quyền
ngăn cản, cản trở.

Vì lợi ích mọi mặt của con, khi có căn cứ theo quy định của pháp luật hoặc có lý do chính đáng, theo yêu cầu của một hoặc các bên, Tòa án có thể quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con hoặc yêu cầu cấp dưỡng nuôi con.

- **Về quan hệ tài sản:** Anh C và chị T tự thỏa thuận phân chia, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về lệ phí:** Các đương sự không phải chịu lệ phí ly hôn.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác

Trường hợp Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a và Điều 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các bên tham gia hòa giải;
- TAND tỉnh Nghệ An
- VKSND khu vực 8 – Nghệ An;
- THADS tỉnh Nghệ An;
- UBND xã N (nơi thực hiện ĐKKH)
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Hồ Xuân Quyền